

ÁP DỤNG CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA ĐỂ NÂNG CAO KỸ NĂNG NÓI CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT KHOA TIẾNG ANH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

*Trần Thị Lệ Dung**, *Nguyễn Hải Nam**
Email: tranledung1975@hou.edu.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 10/06/2024

Ngày phản biện đánh giá: 16/12/2024

Ngày bài báo được duyệt đăng: 26/12/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.514

Tóm tắt: Kỹ năng nói là một trong những yếu tố cốt lõi trong việc học ngoại ngữ, bao hàm khả năng truyền đạt thông tin, suy nghĩ và cảm xúc qua lời nói. Trong bối cảnh hiện đại, việc sử dụng thành thạo tiếng Anh đã trở thành một yêu cầu quan trọng cho cả học tập lẫn sự nghiệp. Tuy nhiên, nhiều sinh viên năm nhất thường gặp trở ngại trong việc phát triển kỹ năng này do chương trình học chú trọng nhiều vào lý thuyết và ngữ pháp, mà ít tạo điều kiện cho thực hành giao tiếp. Để khắc phục tình trạng này, nghiên cứu tập trung vào ba hình thức hoạt động ngoại khóa gồm: thảo luận theo chủ đề, tổ chức gameshow bằng tiếng Anh, và các trại hè. Bài viết hướng đến việc đánh giá hiệu quả của những hoạt động này trong việc cải thiện kỹ năng nói, đồng thời tăng cường sự tự tin trong giao tiếp cho sinh viên. Nhóm nghiên cứu sẽ áp dụng phương pháp khảo sát và phân tích để đo lường tác động của các hoạt động ngoại khóa đối với khả năng giao tiếp của sinh viên.

Từ khóa: kỹ năng nói, hoạt động ngoại khóa, chủ đề, thảo luận, gameshow, trại hè.

I. Đặt vấn đề

Trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay, tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ chính và được sử dụng rộng khắp trên toàn cầu. Đối với sinh viên Khoa Tiếng Anh tại Trường Đại học Mở Hà Nội, việc thông thạo tiếng Anh không chỉ là một yêu cầu trong học tập mà còn là một kỹ năng thiết yếu để chuẩn bị cho con đường sự nghiệp trong tương lai. Trong các kỹ năng cần có, kỹ năng nói đóng vai trò quan trọng trong giao tiếp của sinh viên.

Mặc dù vậy, nhiều sinh viên năm nhất thiếu sự tự tin và không đạt hiệu quả cao trong việc phát triển kỹ năng nói vì các giờ học chính khóa thường thiên về

lý thuyết và các bài tập ngữ pháp, khiến sinh viên thiếu cơ hội thực hành giao tiếp thực tế. Để khắc phục tình trạng này, việc áp dụng các hoạt động ngoại khóa đã giúp sinh viên cải thiện kỹ năng nói.

Nghiên cứu này tập trung vào việc tìm hiểu ảnh hưởng của các hoạt động ngoại khóa đối với việc nâng cao kỹ năng nói của sinh viên năm nhất Khoa Tiếng Anh tại Trường Đại học Mở Hà Nội. Thông qua việc khám phá các hoạt động ngoại khóa cụ thể như tạo topic thảo luận, tổ chức gameshow tiếng Anh, và tổ chức trại hè, nghiên cứu sẽ đánh giá hiệu quả của chúng trong việc cải thiện khả năng giao tiếp của sinh viên.

*Trường Đại học Mở Hà Nội

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Kỹ năng nói

Kỹ năng nói là một trong những kỹ năng chính của việc học ngoại ngữ, bao gồm khả năng truyền đạt thông tin, ý tưởng, cảm xúc thông qua ngôn ngữ nói. Theo Brown (2004), kỹ năng nói bao gồm cả yếu tố phát âm, ngữ pháp, từ vựng và lưu loát. Kỹ năng này đòi hỏi người học phải có khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên trong các tình huống giao tiếp thực tế. Harmer (2007) định nghĩa kỹ năng nói là khả năng truyền đạt ý tưởng, cảm xúc, và thông tin một cách rõ ràng và hiệu quả thông qua ngôn ngữ nói. Để nói tốt tiếng Anh, người học cần phải nắm vững các yếu tố cơ bản như từ vựng, ngữ pháp, phát âm, và ngữ điệu. Ngoài ra, việc thực hành thường xuyên và tiếp xúc với các tình huống giao tiếp thực tế cũng đóng vai trò quan trọng.

Trong môi trường giáo dục đại học, việc rèn luyện kỹ năng nói không chỉ giúp sinh viên nâng cao khả năng giao tiếp mà còn giúp họ tự tin hơn trong việc tham gia các hoạt động học thuật và xã hội. Do đó, các hoạt động ngoại khóa trở thành một công cụ quan trọng giúp sinh viên thực hành kỹ năng nói một cách tự nhiên và hiệu quả.

2.2. Một số hoạt động ngoại khóa giúp cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh

Các hoạt động ngoại khóa tạo ra cơ hội để sinh viên thực hành nói tiếng Anh trong môi trường thoải mái và ít áp lực hơn so với giờ học trên lớp. Chúng không chỉ giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ mà còn phát triển các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Theo Vigotsky (1962), việc học ngôn ngữ xảy ra trong quá trình sinh viên tương tác và học hỏi từ bạn bè, thầy cô, và các thành viên khác, từ đó cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh. Ngoài ra, Kolb (1983) cũng khẳng định việc học ngôn ngữ được thúc đẩy mạnh mẽ qua trải nghiệm thực tế. Các hoạt động ngoại khóa là môi trường

lý tưởng để sinh viên thực hành tiếng Anh thông qua các tình huống thực tế.

2.2.1. Thảo luận theo chủ đề

Krashen (1985) cho rằng người học ngôn ngữ cần tiếp nhận những thông tin ngôn ngữ vừa đủ khó để thách thức khả năng hiện tại của họ nhưng vẫn có thể hiểu được. Trong các cuộc thảo luận theo chủ đề, sinh viên có thể tiếp nhận các đầu vào ngôn ngữ từ bạn bè và giáo viên, giúp họ mở rộng vốn từ và cải thiện kỹ năng nghe hiểu. Ngoài ra, Swain (1985) nhấn mạnh rằng quá trình sản sinh ngôn ngữ (nói hoặc viết) giúp người học nhận ra các lỗ hổng trong kiến thức ngôn ngữ của mình. Thảo luận theo chủ đề buộc sinh viên phải tạo “đầu ra” bằng cách sử dụng tiếng Anh để trình bày ý kiến, từ đó cải thiện khả năng nói và sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác hơn.

2.2.2. Tổ chức gameshow tiếng Anh

Gameshow tiếng Anh là một hoạt động ngoại khóa vui nhộn và mang tính cạnh tranh, giúp sinh viên thực hành tiếng Anh trong môi trường giải trí. Các trò chơi như đố vui, hùng biện, và các thử thách ngôn ngữ khác giúp sinh viên phát triển khả năng phản xạ ngôn ngữ và tư duy tiếng Anh một cách nhanh nhạy. Piaget (1952) và Vigotsky (1962) đều nhấn mạnh rằng học tập thông qua các trò chơi, người học không chỉ phát triển khả năng ngôn ngữ và tư duy, mà còn biết tương tác và giải quyết vấn đề một cách sắc bén.

2.2.3. Tổ chức trại hè

Trại hè tiếng Anh là một hoạt động ngoại khóa trong khoảng thời gian ngắn và thường được tổ chức vào kỳ nghỉ hè. Đây là cơ hội để sinh viên tham gia vào các hoạt động giao tiếp, thảo luận và thuyết trình bằng tiếng Anh. Theo Vigotsky (1962), trại hè tạo điều kiện cho sinh viên tương tác với bạn bè, giáo viên, và người bản ngữ trong một môi trường học tập phi chính thức, giúp họ thực hành tiếng Anh một cách tự nhiên và liên tục. Kolb (1983)

cho rằng phát triển kỹ năng nói thông qua bốn giai đoạn: trải nghiệm cụ thể, quan sát phản ánh, khái quát hóa, và thử nghiệm. Các hoạt động tại trại hè giúp sinh viên trải qua từng giai đoạn này, từ đó cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh của họ.

III. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng kết hợp phương pháp định lượng và định tính để thu thập và phân tích dữ liệu. Khảo sát này được 100 sinh viên năm nhất Khoa Tiếng Anh tại Trường Đại học Mở Hà Nội thực hiện.

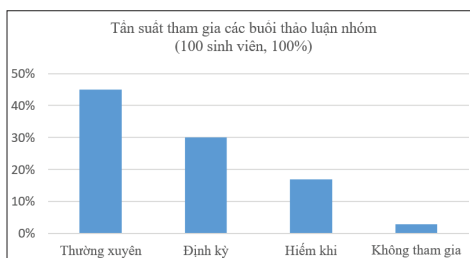
Ngoài ra, sinh viên và giảng viên được phỏng vấn bán cấu trúc nhằm thu thập thông tin chi tiết về kinh nghiệm và quan điểm của họ đối với các hoạt động ngoại khóa. Dữ liệu từ khảo sát sẽ được phân tích bằng phần mềm SPSS, và dữ liệu từ phỏng vấn sẽ được phân tích theo phương pháp phân tích nội dung.

IV. Kết quả và giải pháp

4.1. Kết quả khảo sát

4.1.1. Thảo luận các chủ đề

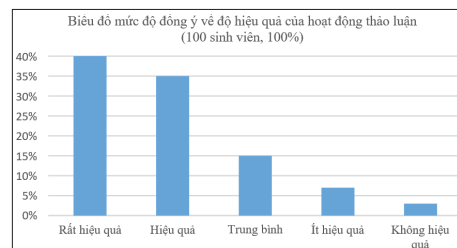
4.1.1.1. Tàn suất tham gia các buổi thảo luận nhóm:



Kết quả khảo sát cho thấy đa số sinh viên (75%) tham gia hoạt động thảo luận ít nhất là định kỳ, với 45% tham gia thường xuyên và 30% tham gia định kỳ. Tuy nhiên, cũng có một tỷ lệ nhỏ sinh viên (17% hiếm khi và 3% không tham gia) không tham gia thảo luận. Do vậy, để tối ưu hóa sự tham gia của tất cả sinh viên, cần xem xét các yếu tố như cách thức tổ chức hoạt động thảo luận, sự khuyến khích từ giảng viên,

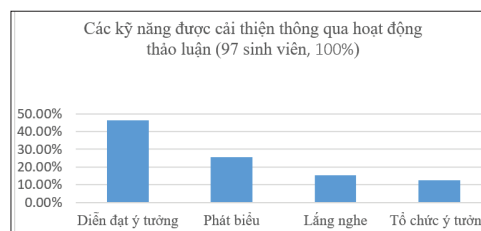
và việc điều chỉnh để phù hợp hơn với nhu cầu và sở thích của sinh viên.

4.1.1.2. Mức độ đồng ý về hiệu quả của hoạt động thảo luận:



Phần lớn sinh viên (75%) đánh giá hoạt động thảo luận là “rất hiệu quả” (40%) hoặc “hiệu quả” (35%). Họ có thể cảm thấy rằng thảo luận giúp củng cố kiến thức, cải thiện kỹ năng giao tiếp, và tăng cường sự hiểu biết sâu hơn về các vấn đề học thuật. 15 sinh viên (15%) cho rằng hoạt động thảo luận có hiệu quả “trung bình”. Số lượng này, mặc dù nhỏ hơn so với nhóm đánh giá tích cực, vẫn cho thấy một phần không nhỏ sinh viên cảm thấy rằng hoạt động thảo luận có thể có hiệu quả nhưng chưa đạt mức tối ưu. 17 sinh viên (17%) đánh giá thảo luận là “ít hiệu quả”. Một số lượng rất nhỏ sinh viên (3%) cảm thấy rằng hoạt động thảo luận không có hiệu quả. Kết quả khảo sát cho thấy hoạt động thảo luận được đa số sinh viên đánh giá cao về hiệu quả, với 75% số sinh viên cho rằng nó là “rất hiệu quả” hoặc “hiệu quả”.

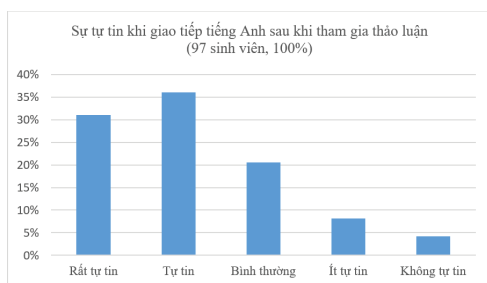
4.1.1.3. Các kỹ năng được cải thiện thông qua hoạt động thảo luận:



Đứng đầu với 46,4% sinh viên cho biết hoạt động thảo luận giúp cải thiện kỹ năng diễn đạt ý tưởng. Điều này cho thấy rằng hoạt động thảo luận có ảnh hưởng tích cực nhất đến khả năng nói

của sinh viên trong việc trình bày và phát triển các ý tưởng của mình một cách rõ ràng và mạch lạc. 25,7% sinh viên cho rằng hoạt động thảo luận giúp cải thiện kỹ năng phát biểu. Đây là nhóm kỹ năng quan trọng tiếp theo, cho thấy rằng sinh viên cảm nhận rằng việc tham gia vào thảo luận giúp họ cải thiện khả năng trình bày quan điểm trước nhóm. 15,4% sinh viên cho biết hoạt động thảo luận đã giúp họ cải thiện kỹ năng lắng nghe. 12,5% sinh viên cho rằng hoạt động thảo luận giúp họ cải thiện kỹ năng tổ chức ý tưởng. Tỷ lệ này thấp nhất trong số các kỹ năng được khảo sát, cho thấy rằng mặc dù có sự cải thiện, nhưng kỹ năng tổ chức ý tưởng có thể không được cải thiện rõ rệt như các kỹ năng khác thông qua hoạt động thảo luận.

4.1.1.4. Sự tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau khi tham gia thảo luận:

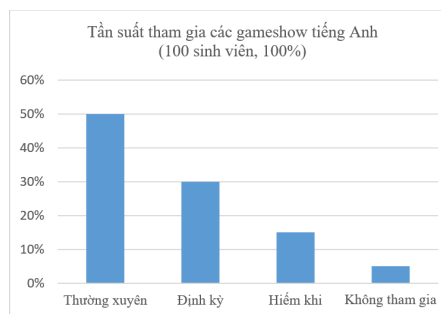


31% sinh viên cảm thấy tự tin sau khi tham gia thảo luận nhóm bằng tiếng Anh. Qua đó cho thấy rằng một phần đáng kể sinh viên đã thấy sự cải thiện rõ rệt trong sự tự tin của họ nhờ vào hoạt động thảo luận. 36% sinh viên cảm thấy tự tin khi giao tiếp tiếng Anh nhờ vào các hoạt động thảo luận. 20,6% sinh viên cảm thấy sự tự tin của họ ở mức bình thường. Mặc dù có sự cải thiện, nhưng không phải tất cả sinh viên đều cảm thấy sự tự tin rõ rệt. 8,2% sinh viên ít tự tin khi giao tiếp tiếng Anh. Tỷ lệ này cho thấy rằng một số ít sinh viên vẫn cảm thấy sự tự tin không được cải thiện nhiều sau khi tham gia thảo luận. 4,2% sinh viên cho

biết họ không tự tin khi giao tiếp tiếng Anh. Đây là tỷ lệ rất thấp, cho thấy rằng phần lớn sinh viên đã thấy sự cải thiện về sự tự tin, mặc dù vẫn có một số ít không thấy sự thay đổi tích cực.

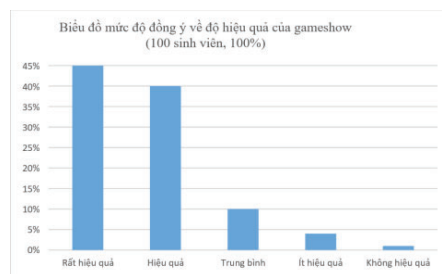
4.1.2. Tổ chức gameshow tiếng Anh

4.1.2.1. Tần suất tham gia gameshow tiếng Anh:



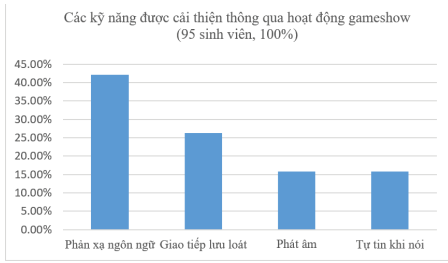
Qua kết quả khảo sát, phần lớn sinh viên (80%) có tham gia vào các hoạt động gameshow tiếng Anh, với 50% tham gia thường xuyên và 30% tham gia định kỳ. Tuy nhiên, vẫn có 15% sinh viên hiếm khi tham gia và 5% không tham gia, có thể do họ không thấy sự hấp dẫn hoặc giá trị của gameshow trong việc học tiếng Anh.

4.1.2.2. Mức độ đồng ý về hiệu quả của gameshow tiếng Anh:



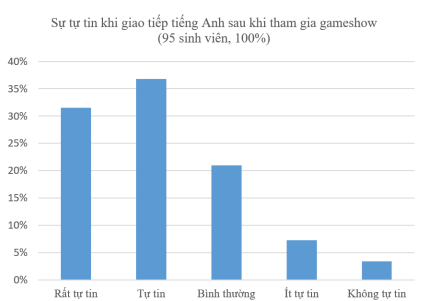
Phần lớn sinh viên (85%) đánh giá hoạt động gameshow tiếng Anh là “rất hiệu quả” hoặc “hiệu quả”. Điều này khẳng định rằng gameshow là một công cụ hữu ích trong việc hỗ trợ học tập tiếng Anh, giúp sinh viên cải thiện các kỹ năng ngôn ngữ một cách hiệu quả và thú vị. Tuy nhiên, còn một số ít sinh viên (15%) đánh giá hiệu quả của hoạt động này ở mức bình thường hoặc thấp hơn.

4.1.2.3. Các kỹ năng được cải thiện thông qua gameshow tiếng Anh:



42,1% sinh viên cho rằng hoạt động gameshow đã giúp họ cải thiện kỹ năng phản xạ ngôn ngữ. Điều này cho thấy gameshow có tác dụng mạnh mẽ trong việc nâng cao khả năng phản ứng nhanh và sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên trong các tình huống giao tiếp. 26,3% sinh viên nhận thấy sự cải thiện trong kỹ năng giao tiếp lưu loát. Mặc dù không cao bằng kỹ năng phản xạ ngôn ngữ, đây vẫn là một kỹ năng quan trọng được gameshow hỗ trợ, giúp sinh viên nói tiếng Anh trôi chảy hơn. 15,8% sinh viên cho rằng gameshow giúp họ cải thiện kỹ năng phát âm. 15,8% sinh viên cảm thấy tự tin hơn khi nói nhờ vào các hoạt động gameshow.

4.1.2.4. Sự tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau khi tham gia gameshow:

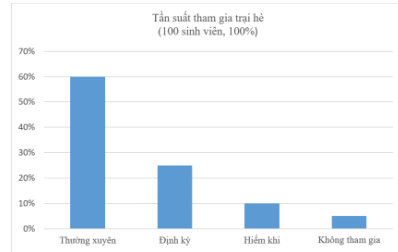


Trong khi 31,5% sinh viên cho biết họ rất tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau khi tham gia gameshow, 36,8% sinh viên cảm thấy tự tin khi giao tiếp tiếng Anh. Đây là nhóm lớn nhất, chiếm tỷ lệ cao nhất trong sự tự tin khi tham gia gameshow. 21% sinh viên cho rằng sự tự tin của họ ở mức bình thường. 7,3% sinh viên cho biết họ vẫn ít tự tin khi giao tiếp tiếng Anh, trái

lại, 3,4% sinh viên không cảm thấy tự tin sau khi tham gia gameshow.

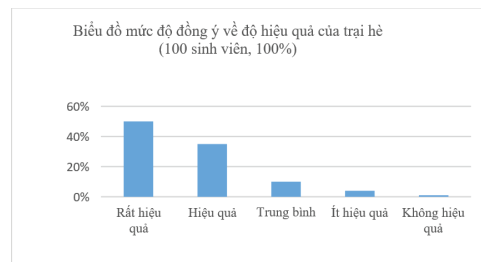
4.1.3. Tổ chức trại hè

4.1.3.1. Tần suất tham gia các hoạt động trong trại hè:



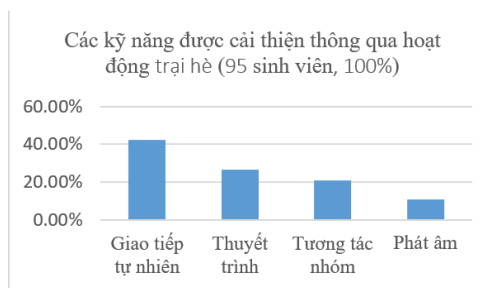
Thông qua khảo sát, nhóm nghiên cứu thấy rằng phần lớn sinh viên (85%) có tham gia vào các hoạt động trại hè, trong đó, 60% tham gia thường xuyên và 25% tham gia định kỳ. Điều này khẳng định rằng trại hè là một hoạt động được ưa chuộng và đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng nói của cá nhân và của nhóm. Tuy nhiên, còn lại 15% sinh viên hiếm khi hoặc không tham gia. Để đạt được kết quả tốt, cần cải tiến và đa dạng hóa các hoạt động để thu hút sự tham gia của tất cả sinh viên.

4.1.3.2. Mức độ đồng ý về hiệu quả của trại hè tiếng Anh:



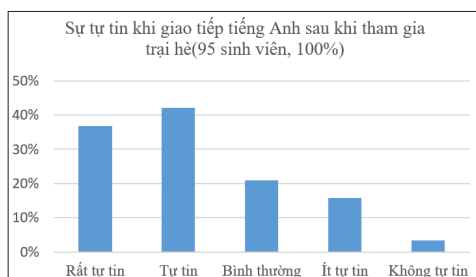
Đa số sinh viên (85%) đánh giá hoạt động trại hè là “rất hiệu quả” hoặc “hiệu quả”. Tuy nhiên, vẫn có một số sinh viên (15%) đánh giá hiệu quả của hoạt động này ở mức trung bình hoặc thấp hơn. Điều này gợi ý rằng cần có sự cải tiến và đa dạng hóa trong nội dung và cách thức tổ chức để đảm bảo rằng tất cả sinh viên đều có thể tận dụng tối đa lợi ích từ trại hè.

4.1.3.3. Các kỹ năng được cải thiện thông qua trại hè tiếng Anh:



42,1% sinh viên cho rằng hoạt động trại hè giúp cải thiện kỹ năng giao tiếp tự nhiên. Đây là kỹ năng được đánh giá cao nhất, cho thấy rằng trại hè đã tạo ra một môi trường học tập thực tế, nơi sinh viên có thể thực hành giao tiếp một cách tự nhiên và hiệu quả. 26,3% sinh viên nhận thấy sự cải thiện trong kỹ năng thuyết trình một cách tự tin. 21% sinh viên cho rằng kỹ năng tương tác nhóm của họ đã được cải thiện. Trại hè thường bao gồm các hoạt động nhóm, và kết quả này cho thấy rằng sinh viên đã học được cách làm việc hiệu quả trong nhóm và một kỹ năng quan trọng trong học tập và công việc. 10,6% sinh viên cho biết trại hè giúp họ cải thiện kỹ năng phát âm.

4.1.3.4. Sự tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau khi tham gia trại hè:



36,8% sinh viên cảm thấy rất tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau khi tham gia trại hè. Đây là một tỷ lệ đáng kể, cho thấy rằng hoạt động trại hè đã tạo ra một môi trường thúc đẩy sự tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh. 42,1% sinh viên đánh giá họ tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau trại hè. Cùng với nhóm “rất tự tin”, có tổng cộng 78,9% sinh viên cảm thấy trại hè đã giúp họ cải thiện đáng kể sự tự tin trong giao

tiếp tiếng Anh. 15,7% sinh viên cho biết mức độ tự tin của họ ở mức bình thường sau khi tham gia trại hè. Nhóm này có thể đã có sự cải thiện nhưng không lớn, hoặc có thể họ đã có mức độ tự tin vừa phải trước khi tham gia trại hè. 4,2% sinh viên cảm thấy ít tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau trại hè. 1,2% sinh viên không tự tin khi giao tiếp tiếng Anh sau trại hè.

4.2. Giải pháp

4.2.1. Tăng cường tổ chức thảo luận các chủ đề

Để nâng cao hiệu quả của phương pháp thảo luận theo nhóm, giảng viên cần trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng, đồng thời định hình thái độ và hành vi phù hợp. Việc cho phép sinh viên tham gia thảo luận về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức trước khi tham gia hoạt động sẽ giúp họ phát huy tính tích cực, sáng tạo, tự giác và tạo hứng thú trong quá trình học tập. Cần có các biện pháp kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả, cùng với việc khen thưởng và động viên kịp thời những sinh viên đạt thành tích tốt. Đồng thời, việc khuyến khích, thuyết phục sinh viên nhiệt tình tham gia các hoạt động là rất quan trọng, và cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc với những sinh viên có thái độ lười biếng, dựa dẫm.

4.2.2. Giải pháp đối với gameshow

Để làm được điều này, vai trò của giảng viên rất quan trọng: Định hướng trò chơi, gợi ý cách hiểu vấn đề, sửa lỗi, đưa ra nhận xét, đánh giá chính xác, động viên và khích lệ tinh thần tập thể ở các em sinh viên. Đồng thời giảng viên cần phải bổ sung thêm phần hướng dẫn và giải thích về ngữ pháp và từ vựng sau mỗi trò chơi.

4.2.3. Giải pháp đối với trại hè

Bên cạnh đó, các chuyên tham quan học tập cũng được tổ chức, với yêu cầu địa điểm phải có tính giáo dục và liên quan mật thiết đến nội dung chương trình học, nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước và niềm tự hào dân tộc. Giảng viên cần chú trọng lựa chọn nội dung ngoại khóa sao cho đảm bảo tính

thực tiễn, thiết thực và bổ ích, có tính ứng dụng cao, đồng thời tránh việc đưa ra các vấn đề chung chung, hời hợt và phiến diện.

V. Kết luận

Nghiên cứu này đã chỉ ra rằng các hoạt động ngoại khóa đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao kỹ năng nói của sinh viên năm nhất Khoa Tiếng Anh tại Trường Đại học Mở Hà Nội. Thông qua việc tham gia vào các hoạt động như tạo topic thảo luận, tổ chức gameshow tiếng Anh, và tổ chức trại hè, sinh viên có cơ hội thực hành giao tiếp, cải thiện phát âm, và nâng cao sự tự tin khi sử dụng tiếng Anh.

Để phát huy tối đa hiệu quả của các hoạt động ngoại khóa, cần có sự hỗ trợ từ phía nhà trường và giảng viên trong việc tổ chức và thúc đẩy sinh viên tham gia. Trong tương lai, các nghiên cứu sâu hơn có thể xem xét tác động của các loại hoạt động ngoại khóa cụ thể đến các khía cạnh khác nhau của kỹ năng nói, từ đó đề xuất những chiến lược học tập hiệu quả hơn cho sinh viên.

Nghiên cứu cũng đề xuất rằng việc áp dụng các hoạt động ngoại khóa vào chương trình giảng dạy không chỉ giúp sinh viên phát triển kỹ năng nói mà còn

giúp họ xây dựng mối quan hệ xã hội, phát triển kỹ năng làm việc nhóm, và tăng cường sự tự tin trong giao tiếp hàng ngày.

Tài liệu tham khảo

- [1]. H. Douglas Brown (2004). *Language Assessment: Principles and Classroom Practices*. Pearson Education ESL.
- [2]. Harmer, J. (2007). *The Practice of English Language Teaching (4th Edition)*. Pearson Longman ELT.
- [3]. Vigotsky, L. (1962). *Thought and Language*. MIT Press.
- [4]. Piaget, J. (1952). *The Origins of Intelligence in Children*. International Universities Press.
- [5]. Kolb, D. A. (1983). *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*. NJ: Prentice Hall.
- [6]. Krashen, S. D. (1985). *The Input Hypothesis: Issues and Implications*. Addison-Wesley Longman Ltd.
- [7]. Swain, M. (1985). *Communicative competence: Some roles of comprehensible input and comprehensible output in its development*. In S. Gass, & C. Madden (Eds.), *Input in second language acquisition* (pp. 235-253). Rowley, MA: Newbury House.

USING EXTRACURRICULAR ACTIVITIES TO IMPROVE SPEAKING SKILLS FOR THE FIRST-YEAR STUDENTS IN THE FACULTY OF ENGLISH AT HANOI OPEN UNIVERSITY

Tran Thi Le Dung[†], *Nguyen Hai Nam*[†]

Abstract: *Speaking skills are one of the core components of language learning, encompassing the ability to convey information, thoughts, and emotions through spoken language. In today's context, mastering English has become an essential requirement for both academic and career purposes. However, many first-year students face challenges in developing these skills as their curriculum often focuses heavily on theory and grammar, offering limited opportunities for communicative practice. To address this issue, the study focuses on three types of extracurricular activities: topic-based discussions, English-language gameshows, and summer camps. The aim of the paper is to assess the effectiveness of these activities in improving speaking skills and boosting students' confidence in communication. The research team will utilize surveys and analysis to measure the impact of these extracurricular activities on students' communicative abilities.*

Keywords: *speaking skill, extracurricular, topic, discussion, gameshow, summer camp.*

[†] Hanoi Open University